TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **66**/2019/HSST
Ngày: 19/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Như Hùng

2. Bà Hoàng Thị Xuân Hường

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân *tham gia phiên tòa*: Bà Vũ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HSST ngày 25/3/2019 đối với các bị cáo:

1.TRƯƠNG TUẤN T - Sinh năm: 1968 ; ĐKTT: Số 58/12 Nguyễn Văn T, P. P, Quận T, Hà Nội; Chỗ ở : Thôn Y, Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông: Trương Tuấn T ; con bà: Vũ Thị Minh T. Nhân thân: Có 01 tiền sự và 05 tiền án. Cụ thể: Ngày 15/5/1991 "Cố ý gây thương tích" – CAQ Hai Bà Trưng cảnh cáo. (đã hết thời hiệu).Tiền án: Ngày 11/12/1998: Tòa án ND quận Thanh Xuân – TP Hà Nội xử phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản công dân (Tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000đ). Ngày 18/04/2006: Tòa án ND quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trộm cắp trị giá 8.000.000 đồng - Chưa nộp án phí 50.000đ theo Quyết định thi hành án số 425/06.6.2006 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng). Ngày 20/12/2007: Tòa án ND quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000đ).Ngày 30/10/2009: Tòa án ND quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Ra trại 05/12/2011 – Đã nộp án phí 13/6/2011). Ngày 29/3/2016: Tòa án ND huyện Gia Lâm – TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ra trại 25/6/2017). DCB số 72 lập ngày 14/01/2019 tại Công an quận Thanh Xuân. Tạm giữ ngày: 10/01/2019.Tạm giam ngày 19/01/2019. Bị can hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an TP Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

2. NGUYỄN NGỌC S - Sinh năm: 1973; HKTT: Tổ 12 ngõ C, phường D, quận H, Hà Nội; Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo : Không;Trình độ văn hóa: 0/12; Con ông: Nguyễn Ngọc K (Đã chết); Con bà : Trần Thị Th (đã chết). Nhân thân: Có 04

tiền án và 01 tiền sự. Cụ thể: Ngày 12/10/1985, trộm cắp tài sản, CAQ Hai Bà Trưng xử lý (đã hết thời hiệu). Tiền án: Ngày 21/10/1991: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân (Tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000đ). Ngày 02/12/1997: Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân (Tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000đ). Ngày 16/12/1999: Tòa án ND thành phố Hà Nội xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 19/03/2010: Tòa án ND quận Hai Bà Trưng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Các tiền án này đã xóa). Tạm giữ ngày: 10/01/2019 ; Tạm giam ngày : 19/01/2019. Bị can hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại : chị Đinh Thị Minh T sinh năm: 1970. Địa chỉ: Nhà A Phòng 103- số 61B Trường Chinh, P. Pi, quận Đ, Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h00’ ngày 10/01/2019, Nguyễn Ngọc S cùng Trương Tuấn T rủ nhau đi trộm cắp tài sản tại các chợ họp buổi sáng sớm. T điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh BKS 29L5-5814 chở S ngồi sau đến khu vực Ngã Tư Sở - Cầu Mới và đi quanh khu vực chợ Ngã Tư Sở tìm xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 5h50’ tại khu vực Cầu Mới, phường Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội, cả hai phát hiện chị Đinh Thị Minh Thu (Sinh năm: 1970 - Địa chỉ: Nhà A Phòng 103 – số 61B Trường Chinh, P. Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội) đi xe máy Honda Lead màu vàng BKS 29L1-296.40 đang dựng xe ở đầu Cầu Mới để mua hoa. Khi S và T đi xe máy qua chỗ chị Thu thì S bảo T dừng xe lại để S đi bộ xuống tiếp cận chị Thu tìm cơ hội trộm cắp tài sản. T dừng xe cho S xuống và điều khiển xe quay đầu về hướng Cầu Ngã Tư Sở đứng cách chỗ xe chị Thu khoảng 5m để cảnh giới còn S đi đến gần chiếc xe máy của chị Thu và dùng tay trái mở cốp xe và lấy 01 chiếc túi da màu đen kích thước 15x25cm rồi nhanh chóng đi ra chỗ T đang chờ sẵn. Lúc này có tiếng hô hoán và có người đuổi theo đuổi bắt S thì S liền vứt chiếc túi lại và chạy đến nhảy lên xe T để bỏ chạy. T liền phóng xe ngược chiều chạy về hướng Ngã Tư Sở - Tây S. Khi chạy đến trước số 229 Tây S thì bị lực lượng công an bắt giữ và đưa về trụ sở cơ quan phường Thượng Đình để giải quyết.

Cơ quan công an thu giữ 01 chiếc túi da màu đen kích thước 15x25cm bên trong có số tiền 2.320.000đồng, 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ngân hàng Liên Việt Postbank đều mang tên chị Đinh Thị Minh Thu; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen bên trong lắp sim số 032.884.2041, 01 xe máy Honda Wave BKS 29L5-5814, 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ bên trong lắp sim 1 số 0983.66.00.72, sim 2 số 0869.051.008 và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trương Tuấn T.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc S và Trương Tuấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với chiếc túi da màu đen kích thước 15x25cm đã cũ không còn giá trị nên chị Thu không yêu cầu định giá tài sản. Tài sản trộm cắp là 01 chiếc túi da màu đen kích thước 15x25cm bên trong có số tiền 2.320.000đồng, 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ngân hàng Liên Việt Postbank đều mang tên chị Đinh Thị Minh Thu. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.320.000đồng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra

công an quận Thanh Xuân đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho chị Thu. Chị Thu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh BKS 29L5-5814 thu giữ của T, chủ sở hữu là anh Vũ Việt Cường (Anh rể của Trương Tuấn T - Sinh năm: 1980 – Địa chỉ: Số 12 ngõ 57 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội). Anh Cường cho T mượn xe để đi lại không biết việc T dùng xe đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trao trả anh Cường chiếc xe máy kể trên.

Chiếc điện thoại di động Nokia màu đỏ thu giữ của Trương Tuấn T và chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Ngọc S là điện thoại của S và T, T và S đã dùng điện thoại để liên lạc rủ nhau đi trộm cắp tài sản.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSTX ngày 22/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân- thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Trương Tuấn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173- Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ tình tiết nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo T từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo S từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Áp dụng Điều 47 - Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của S và 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ thu giữ của T, các bị cáo đã sử dụng vào mục đích phạm tội.Trả lại 01 chứng minh thư nhân dân cho Trương Tuấn T.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trương Tuấn T và Nguyễn Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 5 giờ 50 phút ngày 10/01/2019 các bị cáo Trương Tuấn T và Nguyễn Ngọc S lợi dụng sự sơ hở của người bị hại đã có hành vi lén lút mở cốp xe máy chiếm đoạt 01 chiếc túi da màu đen kích thước 15x25cm bên trong có số tiền 2.320.000đ cùng 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ngân hàng Liên Việt Postbank của chị Đinh Thị Minh Thu tại khu vực Cầu Mới, phường Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 2.320.000đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 - Bộ luật hình sự của Nước CHXHCN Việt Nam.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Bị cáo Nguyễn Ngọc S với vai trò chính là người khởi xướng, gọi điện rủ T đi trộm cắp, đồng thời S là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T với vai trò đồng phạm tích cực, T đã đứng cảnh giới cho S, đồng thời điều khiển xe để S thực hiện hành vi phạm tội và tẩu thoát.

Xét về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Trương Tuấn T có nhân thân rất xấu, năm 1991 "Cố ý gây thương tích" Công an quận Hai Bà Trưng cảnh cáo (tiền sự này đã hết thời hiệu). Có 05 tiền án trong đó 03 tiền án năm 1998, 2007, 2009 (đã xóa); tiền án năm 2006 (chưa xóa) do bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm 50.000 đồng; tiền án năm 2016 của Tòa án ND huyện Gia Lâm – TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa) nên phạm tội này bị tính là tái phạm nguy hiểm, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo T theo điểm g khoản 2 Điều 173 - Bộ luật hình sự là có cơ sở; Bị cáo Nguyễn Ngọc S có 01 tiền sự và 04 tiền án. Năm 1985, trộm cắp tài sản, Công an quận Hai Bà Trưng xử lý (đã hết thời hiệu). Năm 1991,1997 bị truy tố xét xử về tội "Trộm cắp tài sản"; năm 1999 bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; năm 2010 xét xử về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", (các tiền án này đã được xóa), nên phạm tội lần này tính là phạm tội lần đầu, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo S theo khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Các bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, đã được pháp luật giáo dục nhiều lần,nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, lười lao động nên tiếp tục lao vào con đường phạm tội, chính vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại cho người bị hại,từ đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Người bị hại, chị Đinh Thị Minh Thu đã nhận lại toàn bộ tài sản, hiện không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh BKS 29L5-5814 thu giữ của T, T khai mượn của anh rể là Vũ Việt Cường -sinh năm: 1980, trú tại số 12 ngõ 57 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội, về ý thức chủ quan, anh Cường cho T mượn xe để đi lại không biết việc T dùng xe đi trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Cường là có căn cứ nên không xét.

**Về xử lý vật chứng*: - Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen có số IMEI 1: 354125057442523, IMEI 2 : 354125057442631bên trong lắp sim số 032.884.2041 (thu giữ của S) ; và 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ IMEI : 353073060264082, IMEI 2: 353073060264090 bên trong lắp sim 1 số 0983.66.00.72, sim 2 số 0869.051.008 (thu giữ của T). Hai chiếc điện thoại này các bị cáo đã sử dụng liên lạc vào mục đích phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trương Tuấn T thu giữ của T, xét thấy không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo T.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Các bị cáo **Trương Tuấn T** và **Nguyễn Ngọc S** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- **Áp dụng**: Điểm g khoản 2 Điều 173 (đối với bị cáo T); khoản 1 Điều 173 (đối với bị cáo S); Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự 2015.

Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

- Xử phạt:

+ **Trương Tuấn T 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2019.

+ **Nguyễn Ngọc S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2019.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen có số IMEI 1: 354125057442523, IMEI 2 : 354125057442631bên trong lắp sim số 032.884.2041; và 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ IMEI : 353073060264082, IMEI 2: 353073060264090 bên trong lắp sim 1 số 0983.66.00.72, sim 2 số 0869.051.008.

Trả lại cho bị cáo Trương Tuấn T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trương Tuấn T. *(Các tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2019 giữa Công an quận Thanh Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân).*

Án xử công khai sơ thẩm, tuyên có mặt các bị cáo; vắng bị hại.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Phúc